

Bản án số: 01 /2025/HS - ST  
Ngày 17 - 01 - 2025

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tấn Tám

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Xuân Thịnh và ông Đường Ngọc Đại.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Phương Nhật Mai - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:** Đinh Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở nhà Văn hóa tổ 4, phường Hùng Vương, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm, lưu động, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 119/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐXXST – HS, ngày 06 tháng 01 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Hứa Văn C, sinh ngày 05 tháng 10 năm 1987, tại tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn TT, xã TH, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hứa Văn Y và bà Hoàng Thị X; vợ: Đàm Thị V, (Đã ly hôn); con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự, tiền sự: Không;

**Nhân thân:**

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS-ST ngày 04 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện E, tỉnh Đắk Lắk xử phạt bị cáo Hứa Văn C 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc” buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và chấp hành xong án phí tháng từ tháng 4 năm 2021 (Đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23 tháng 7 năm 2024 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

2. Nguyễn Duy P, sinh ngày 03 tháng 5 năm 1995, tại huyện A, tỉnh N1; nơi cư trú: Xóm Đ, xã TX, huyện V, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy H và bà Hoàng Thị Th; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23 tháng 7 năm 2024 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

*Người bào chữa cho bị cáo C và bị cáo P là bà Phan Thị Kim Liên, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.*

*Người tham gia tố tụng khác*

*Người làm chứng:*

- Anh Dương H Anh, sinh năm 1999, “vắng mặt”

- Anh Hoàng Quốc V1, sinh năm 1993, “vắng mặt”

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn P và Hứa Văn C là công nhân, cùng làm thuê với nhau, hiện đang ở trọ tại nhà anh Dương H Anh, sinh năm 1999 tại thôn C, xã N2, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Bản thân là những người nghiện và sử dụng ma túy từ năm 2022 đến nay. Ở cùng phòng trọ với P và C là một người đàn ông tên “S” đến xin ở trọ cùng từ ngày 22 tháng 7 năm 2024; (Các bị cáo không biết rõ danh tính, địa chỉ người này). Khoảng 12 giờ, 00 phút, ngày 23 tháng 7 năm 2024 tại phòng trọ thì người tên S cùng với P và C cùng nhau góp tiền mua ma túy Heroine để sử dụng. P góp 200.000 đồng, C góp 100.000 đồng để đưa cho S, để S đi mua ma túy. S cầm tiền của P và C rồi điều khiển xe mô tô Wave, màu trắng, không gắn biển kiểm soát của S, chở P ngồi phía sau đi đến khu vực đèo Nhe thuộc xã N2, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm mua ma túy. Tại đây, P đứng đợi ven đường còn S tiếp tục điều khiển xe mô tô đi mua ma túy. Khoảng 10 phút sau, S mua được 04 gói ma túy loại Heroin rồi tiếp tục lái xe, chở P về phòng trọ. Khi đến phòng trọ, S đưa 04 gói ma túy vừa mua và 03 chiếc xi lanh cho C, C mở các gói giấy bạc ra thì thấy có các chất cục bột bên trong và biết là ma túy heroine nên cầm ma túy và xi lanh cùng

P, S đến phòng bếp của nhà trọ chia nhau ma túy để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị công an xã N2 kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Nguyễn Duy P, Hứa Văn C về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, còn S đã bỏ chạy, rời khỏi hiện trường, không xác định được.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ tại vị trí ngồi của Nguyễn Duy P, Hứa Văn C: 04 gói giấy bạc, bên trong mỗi gói đều chứa chất cục bột màu trắng được niêm phong theo quy định, ký hiệu A1. P, C khai là ma túy Heroine tàng trữ để sử dụng, 1 chiếc xi lanh màu trắng loại 0,3 ml/cc bên trong xi lanh không phát hiện dung dịch hay bám dính chất gì; 02 chiếc xi lanh màu trắng loại 03 ml/cc còn nguyên vỏ bọc bằng nilon; thu giữ mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Duy P và Hứa Văn C đựng trong 02 chai nhựa có nắp đậy kín được niêm phong theo quy định.

Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Phúc Yên đã Trung cầu giám định chất ma túy, khối lượng và nồng độ chất ma túy thu được, giám định mẫu nước tiểu khi bắt giữ của Nguyễn Duy P và Hứa Văn C.

Tại bản kết luận giám định số 2150/KL – KTHS, ngày 27 tháng 7 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định và kết luận:

*“Mẫu chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroin, có tổng khối lượng 0.2216 gam (Không phải hai hai một sáu gam, không kể bao bì)”*

Hoàn lại đối tượng giám định: A1 = 0,1868 gam cùng toàn bộ bao gói.

Tại bản kết luận số 2174/KLGD và 2175 KLGD cùng ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định và kết luận:

Tìm thấy chất ma túy Morphine trong mẫu chất lỏng màu vàng ghi là nước tiểu thu của Nguyễn Duy P, Hứa Văn C được niêm phong trong chai nhựa gửi giám định.

Hoàn lại đối tượng giám định: Không

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Phúc Yên các bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKSPY ngày 25 tháng 12 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố các bị cáo Nguyễn Duy P và Hứa Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51, của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Duy P và Hứa Văn C.

Đề nghị xử phạt Hứa Văn C từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23 tháng 7 năm 2024.

Đề nghị xử phạt Nguyễn Duy P từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 23 tháng 7 năm 2024; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

*Ý kiến của người tham gia tố tụng:*

*Người bào chữa cho bị cáo P và C là bà Phan Thị Kim Liên trình bày:* Nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố đối với các bị cáo, tuy nhiên khi quyết định hình phạt Trợ giúp viên pháp lý trình bày: Do khối lượng ma túy các bị cáo tàng trữ để sử dụng ở mức thấp; các bị cáo nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo Hứa Văn C có văn hóa thấp, là người dân tộc thiểu số, cư trú ở địa bàn có điều kiện kinh tế khó khăn; bị cáo Nguyễn Duy P có hoàn cảnh gia đình thuộc diện hộ cận nghèo, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, nhận thức rõ về hành vi của mình, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt; người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Hứa Văn C 02 năm tù, đề nghị xử phạt bị cáo P dưới 02 năm tù; miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm phải chịu cho các bị cáo, để giúp bị cáo yên tâm cải tạo, trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

*Những người làm chứng* vắng mặt tại phiên tòa, xong trong giai đoạn điều tra đã có lời khai, phù hợp với lời khai của bị cáo cùng các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phúc Yên, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên và của Kiểm sát viên, của người bào chữa cho các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Duy P và Hứa Văn C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo

trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên. Các bị cáo khai nhận: Bản thân là những người nghiện ma túy, Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 23 tháng 7 năm 2024, tại phòng trọ gia đình anh Dương H Oanh, sinh năm 1999 tại thôn C, xã N2, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Duy P và Hứa Văn C có hành vi tàng trữ 04 gói giấy bạc chứa ma túy, loại Heroine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang; qua giám định về khối lượng chất ma túy khi thu giữ đối với Nguyễn Duy P và Hứa Văn C của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Vĩnh Phúc, giám định về các chất thu được, kết luận là chất ma túy, có tổng khối lượng 0,2216 g, *(Không phải hai hai một sáu gam)* không kể bao bì là loại Heroine; tìm thấy chất ma túy Morphine trong mẫu chất lỏng màu vàng ghi là nước tiểu thu của Nguyễn Duy P và Hứa Văn C.

[3]. Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của người làm chứng; kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc và vật chứng vụ án thu giữ được; do đó có đủ cơ sở kết luận, hành vi góp tiền và mua ma túy để cùng tàng trữ và sử dụng của Nguyễn Duy P và Hứa Văn C sau đó bị bắt quả tang, đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Nội dung điều luật quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”.*

*....c) Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.*

[4]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến tính chất độc quyền của Nhà nước về kiểm soát, quản lý các chất gây nghiện, ma túy là nguyên nhân phát sinh của nhiều loại tội phạm khác, trong giai đoạn hiện nay tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng, để nhằm mục đích tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh các bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm.

[5]. Xét vai trò, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng: Trong vụ án này các bị cáo Nguyễn Duy P, Hứa Văn C có vai trò như nhau, đều cùng góp tiền mua ma túy để sử dụng, Nguyễn Duy P trực tiếp đi mua ma túy để sử dụng; là tình tiết để Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự là sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Hứa Văn C có nhân thân xấu, đã bị kết án tù cho hưởng án treo về tội đánh bạc, tuy đã được xóa án tích xong không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội; các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, được quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự; Hội đồng xét xử xét thấy cũng phải bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mới có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm và răn đe, phòng ngừa chung; ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh và mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận; ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử về mức hình phạt đối với các bị cáo là chưa phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, chưa phù hợp với nhân thân của bị cáo Hứa Văn C nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng và tài sản đã thu giữ:

Đối với các mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: mẫu A1 do Cơ quan giám định hoàn lại, là vật nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng, do đó cần tịch thu để tiêu hủy.

[7]. Trong vụ án này còn có:

Người đàn ông tên S có đến phòng trọ nơi P và C thuê, do trời tối nên S xin được ở nhờ qua đêm thì P và C đồng ý cho ngủ lại phòng trọ. S không giới thiệu thông tin cá nhân nên C và P không biết S có tên tuổi đầy đủ là gì, địa chỉ ở đâu và có liên lạc như thế nào, chỉ biết S cũng sử dụng ma túy Heroin. Đến nay, cơ quan điều tra không xác định được nhân thân, danh tính, địa chỉ cụ thể nên tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau. Nên Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý trong vụ án này.

Đối với anh Dương H Oanh, là chủ nhà trọ nơi P, C sinh sống không biết S đến ngủ nhờ vào ngày 22 tháng 07 năm 2024 và không biết việc C, P tàng trữ ma túy tại phòng trọ của gia đình mình nên Cơ quan cảnh sát điều tra không đề cập xem xét xử lý là phù hợp.

[8]. Về án phí: Mặc dù người bào chữa cho các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo, xong Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo đang trong độ tuổi lao động, vẫn làm việc được và có thu nhập đảm bảo cuộc sống nên vẫn buộc các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Duy P và Hứa Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hứa Văn C 02 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 23 tháng 7 năm 2024.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy P 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 23 tháng 7 năm 2024.

Căn cứ Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu, tiêu huỷ các mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm mẫu A1 = 0,1868 gam mẫu ma túy cùng toàn bộ bao gói; 01 chiếc xi lanh màu trắng loại 0,3ml/cc; 02 chiếc xi lanh màu trắng, loại 0,3ml/cc còn nguyên vỏ bọc bằng nilon. (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 15 tháng 01 năm 2025 giữa Công an thành phố Vĩnh Yên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Nguyễn Duy P và Hứa Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Phúc Yên;
- Chi cục THADS thành phố Phúc Yên;
- CA thành phố Phúc Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Phúc Yên
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Các bị cáo;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu HSVA + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tấn Tám**

